

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 2522/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2023

TRƯỞNG ĐHKH TỰ NHIÊN	
ĐẾN	Số đến... 566A
	Ngày đến... 31/8/2023
	Chuyển.....
	Lưu hồ sơ số.....

Đề báo cáo	Chỉ đạo	Thực hiện	Phối hợp
	CS Mai	P. CS SV	

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Thẻ lệ Cuộc thi “Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp” năm 2023 (SV_STARTUP-2023)

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24/10/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 30/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025”;

Căn cứ Quyết định số 1230/QĐ-BGDĐT ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” của ngành Giáo dục;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Thẻ lệ Cuộc thi “Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp” lần VI (SV_STARTUP LẦN VI).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *TĐ*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Ban Tuyên giáo TW (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH-CN; LĐ-TBXH; TC; KHĐT (để phối hợp);
- TW Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (để phối hợp);
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp VN (để phối hợp);
- Các ĐH, HV, trường ĐH, CĐ, CĐSP (để thực hiện);
- Các sở GDĐT (để thực hiện)
- Công TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ GDCTHSSV.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Ngô Thị Minh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2023

THẺ LỆ

Cuộc thi “Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp” lần thứ VI
(SV_STARTUP LẦN VI)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BGDĐT ngày tháng 8
năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. MỤC ĐÍCH

1. Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên. Thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa, chuyên đổi số, thương mại hóa hình thành các dự án khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục.

2. Tạo môi trường để học sinh, sinh viên hình thành và hiện thực hóa các ý tưởng, giải pháp, dự án khởi nghiệp tạo giá trị cho bản thân, gia đình, cộng đồng và xã hội; giải quyết các vấn đề của cộng đồng, xã hội, góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội.

3. Tìm kiếm và hỗ trợ các dự án, ý tưởng khởi nghiệp của học sinh, sinh viên.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN THAM DỰ

1. Sinh viên đang học tại các trường cao đẳng, đại học, học viện (gọi chung là cơ sở đào tạo).

2. Học sinh các trường trung học phổ thông (THPT).

3. Khuyến khích học sinh các trường trung học cơ sở (THCS) tham dự.

4. Đăng ký tham gia theo nhóm hoặc cá nhân. Mỗi nhóm tham gia cuộc thi không quá 05 thành viên.

5. Sản phẩm/dịch vụ (hoặc ý tưởng) của Đội thi Khối học sinh bắt buộc không được thuộc danh mục các sản phẩm/dịch vụ quy định tại **Phụ lục 1**.

Lưu ý: Đội thi cần đảm bảo sản phẩm/dịch vụ của nhóm mình không vi phạm sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật.

III. LĨNH VỰC DỰ THI

1. Công nghiệp, chế tạo sản phẩm.

2. Nông, lâm, ngư nghiệp.

3. Giáo dục, du lịch, dịch vụ, tài chính.

4. Y tế, chăm sóc sức khỏe, công nghệ làm đẹp.

5. Kinh doanh tạo tác động xã hội.

IV. QUY ĐỊNH VỀ BÀI DỰ THI

1. Hình thức

Bài dự thi được trình bày bằng Tiếng Việt, đánh máy trên khổ A4, cỡ chữ 14, phông chữ Times New Roman (**Phụ lục 02**).

2. Sản phẩm gửi kèm bài dự thi

- Bản thuyết minh dự án, mô tả chi tiết (**Phụ lục 03**).
- Bản thuyết trình của nhóm được trình bày bằng Video clip không quá 03 phút, dung lượng không quá 500MB, mô tả chi tiết (**Phụ lục 04**).

V. QUY ĐỊNH VỀ CÁC VÒNG THI

1. Vòng cơ sở

a) Các cơ sở đào tạo

- Trung tâm/bộ phận hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp phối hợp với Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các phòng, ban liên quan của trường tổ chức tuyên truyền, phổ biến Thẻ lệ Cuộc thi đến học sinh, sinh viên trong toàn trường. Hướng dẫn sinh viên lập bản thuyết minh dự án theo quy định tại Mục IV.

- Các cơ sở đào tạo tổ chức thi hoặc thành lập Hội đồng xét chọn dự án. Mỗi cơ sở đào tạo lựa chọn tối đa 05 dự án.

b) Các Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT)

- Tuyên truyền, phổ biến Thẻ lệ Cuộc thi đến học sinh THCS, THPT trong tỉnh/thành phố (bao gồm cả học sinh đang học hệ THPT trong các cơ sở đào tạo đóng trên địa bàn tỉnh/thành phố). Hướng dẫn học sinh lập bản thuyết minh dự án theo quy định tại Mục IV.

- Các Sở GDĐT tổ chức thi hoặc thành lập Hội đồng xét chọn dự án. Mỗi Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức lựa chọn tối đa 05 dự án.

c) Thời gian nộp hồ sơ dự án về Bộ GDĐT: **Trước 12h00 ngày 05/12/2023.**

d) Địa chỉ nhận hồ sơ dự án: Nộp online trên cổng <http://dean1665.vn>.

2. Vòng Bán kết

a) Lựa chọn và chấm các dự án

- Bộ GDĐT thành lập Ban Giám khảo chấm và lựa chọn tối đa 50 dự án của sinh viên; tối đa 30 dự án của học sinh THCS, THPT.

- Căn cứ số lượng, chất lượng của các dự án đối với các lĩnh vực dự thi, Ban Tổ chức sẽ quyết định số lượng dự án được chọn vào vòng thi Bán kết; đối với khối sinh viên mỗi lĩnh vực có số dự án trong khoảng từ 6 - 12 dự án; đối với khối học sinh mỗi lĩnh vực có số dự án trong khoảng từ 3 - 7 dự án.

- Các dự án sau khi được lựa chọn sẽ tham gia Vòng Đào tạo để tham dự Vòng Chung kết.

b) Tiêu chí chấm Vòng Bán kết (**Phụ lục 5**).

Kết quả sẽ được Ban Tổ chức công bố trên Cổng thông tin điện tử của Bộ GDĐT, Cổng khởi nghiệp <http://dean1665.vn> và Fanpage của Chương trình: <https://www.facebook.com/khoinghiempquocgiaHSSV>; trước ngày **10/01/2024**.

c) Đào tạo các dự án

Bộ GDĐT phối hợp với các đơn vị tổ chức đào tạo, hoàn thiện ý tưởng cho các dự án để tham dự Vòng Chung kết.

- Thời gian: Từ ngày **15/01/2024** đến hết ngày **30/01/2024**.

- Hình thức: Trực tiếp hoặc trực tuyến.

- Yêu cầu đối với các dự án tham gia vòng đào tạo:

+ Tham gia đạt $\geq 70\%$ thời lượng đào tạo;

+ Hoàn thành đạt $\geq 80\%$ các nhiệm vụ/bài tập được giao trong cả quá trình đào tạo;

+ Không vi phạm các nội quy của Ban Tổ chức trong quá trình được đào tạo.

d) Bình chọn các dự án

Sau khi kết thúc Vòng đào tạo, các dự án đạt yêu cầu sẽ hoàn thiện và nộp bài dự thi chính thức trên Cổng khởi nghiệp <http://dean1665.vn> để tham dự Vòng Bình chọn, lấy ý kiến các cá nhân, nhà đầu tư trong nước và quốc tế và các thầy, cô giáo, các học sinh, sinh viên trong cả nước (gọi chung là độc giả).

- Thời gian nộp bài: **Từ 12h00 ngày 01/02/2024 đến 12h00 ngày 05/02/2024**.

- Tiêu chí bình chọn:

+ Tính ứng dụng thực tế, khả thi, tiềm năng của ý tưởng/dự án;

+ Tính mới, độc đáo, sáng tạo của ý tưởng/dự án;

+ Giá trị, tác động mà ý tưởng/ dự án mang lại cho cộng đồng, xã hội.

- Thời gian bình chọn:

Công bình chọn cho các dự án được mở trong vòng 20 ngày: **Từ 12h00 ngày 19/02/2024 đến 12h00 ngày 09/03/2024**.

- Điều kiện tham gia:

+ Các độc giả tham gia đánh giá bình chọn cho các dự án theo 03 tiêu chí trên. Mỗi độc giả được quyền bình chọn 01 lần. Số lượng dự án được bình chọn tối đa 05 dự án. Đánh giá theo thang điểm từ 01 - 05 cho mỗi tiêu chí;

+ Độc giả thực hiện bình chọn, đánh giá sản phẩm, ý tưởng dự án khởi nghiệp thông qua Cổng khởi nghiệp <http://dean1665.vn>;

+ Điểm đánh giá của độc giả dành cho các dự án được ghi nhận là hợp lệ khi đáp ứng Thẻ lệ Chương trình;

+ Ban Tổ chức sẽ cập nhật điểm bình chọn và công bố kết quả sau khi kết thúc Chặng 01 của Vòng thi Chung kết;

+ Dựa trên kết quả bình chọn của độc giả: Dự án xếp thứ nhất mỗi Lĩnh vực thuộc mỗi Khối sẽ được trao Giải Bình chọn; đồng thời được cộng điểm thưởng tại Vòng Chung kết của Cuộc thi như sau:

Điểm bình chọn (Điểm BC)	Điểm Ban giám khảo (Điểm BGK)	Tổng điểm của Bài dự thi (Tổng điểm BDT)
Đối với mỗi lĩnh vực đội có số lượt bình chọn hợp lệ cao nhất được thưởng 20 điểm, các đội đứng sau lần lượt trừ 02 điểm; Nếu có nhiều hơn 01 bài dự thi có số lượt bình chọn bằng nhau sẽ được cùng 01 mức điểm; trường hợp khác (nếu có) sẽ do Ban Tổ chức quyết định.	Chấm theo tiêu chí được quy định tại Chặng 1 Vòng chung kết	Tổng điểm BDT = Điểm BC + Điểm BGK*0.9

5. Vòng thi chung kết

a) Thời gian, địa điểm: Cuối tháng 3/2024.

b) Hình thức

- Các đội vượt qua Vòng Đào tạo, tham dự Vòng chung kết.

- Vòng Chung kết của Cuộc thi được chia thành 02 Chặng như sau:

+) Chặng 1: Các đội thi thuyết trình, trình chiếu clip giới thiệu về dự án tối đa 3 phút và có từ 03 - 05 phút để trình bày ý tưởng và thuyết phục Ban Giám khảo. Ban Giám khảo sẽ có tối đa 10 phút cho phần hỏi đáp với đội dự thi qua các nền tảng trực tuyến trên hệ thống <http://dean1665.vn>.

Ban Giám khảo đánh giá kết quả của 80 dự án trên cơ sở tiêu chí đánh giá được quy định tại **Phụ lục 5** để lựa chọn 15 đội khối sinh viên và 10 đội khối học sinh THCS, THPT tham dự Chặng 2 Vòng Chung kết.

Thời gian chấm chặng 1: từ ngày 10/3/2024 đến 15/3/2024.

Thời gian công bố kết quả: Ngày 20/3/2024.

+)
+) Chặng 2: 15 đội khối sinh viên và 10 đội khối học sinh THCS, THPT tham gia Chặng 2 Vòng Chung kết sẽ thi thuyết trình tại Ngày hội khởi nghiệp quốc gia của học sinh, sinh viên lần thứ VI.

Các đội Khối Sinh viên (tập trung tại Hội trường dành cho Khối Sinh viên) và các đội dự thi Vòng Chung kết Khối Học sinh (tập trung tại Hội trường dành cho Khối Học sinh (THCS, THPT)).

Mỗi đội dự thi thuyết trình sẽ trình chiếu video clip giới thiệu về dự án tối đa 3 phút và có từ 03 - 05 phút để trình bày ý tưởng và thuyết phục Ban Giám khảo, Ban Giám khảo sẽ có tối đa 10 phút cho phần hỏi đáp với mỗi đội thi. Ban Giám khảo đánh giá kết quả của bài thi trên cơ sở tiêu chí đánh giá được quy định tại **Phụ lục 5**.

V. GIẢI THƯỞNG

1. Cơ cấu giải thưởng

a) Đối với các dự án khởi nghiệp của sinh viên, mỗi lĩnh vực dự thi quy định tại mục III cơ cấu giải gồm: 01 giải nhất; 02 giải nhì; 02 giải ba và các giải khuyến khích.

- Giải Nhất gồm: Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT, tiền thưởng theo quy định, tiền giải thưởng của nhà tài trợ và cơ hội đầu tư từ các Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp.

- Giải nhì gồm: Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT, tiền thưởng theo quy định, tiền giải thưởng của nhà tài trợ và cơ hội đầu tư từ các Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp.

- Giải Ba gồm: Bằng khen của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, Giấy chứng nhận đoạt giải Ba Cuộc thi của Bộ GDĐT; tiền giải thưởng của nhà tài trợ và cơ hội đầu tư từ các Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp.

- Giải Khuyến khích: Bằng khen của Trung ương Hội sinh viên Việt Nam, Giấy chứng nhận đoạt giải Khuyến khích Cuộc thi của Bộ GDĐT; tiền giải thưởng của nhà tài trợ và cơ hội đầu tư từ các Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp.

b) Đối với các dự án khởi nghiệp của học sinh, mỗi lĩnh vực dự thi quy định tại mục III cơ cấu giải gồm: 01 giải nhất; 01 giải nhì; 01 giải ba và các giải khuyến khích (nếu có).

- Giải Nhất gồm: Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT, tiền thưởng theo quy định, tiền giải thưởng của nhà tài trợ và cơ hội đầu tư từ các Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp.

- Giải Nhì gồm: Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT, tiền thưởng theo quy định, tiền giải thưởng của nhà tài trợ và cơ hội đầu tư từ các Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp.

- Giải Ba gồm: Bằng khen của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, Giấy chứng nhận đoạt giải Ba Cuộc thi của Bộ GDĐT cùng tiền giải thưởng của nhà tài trợ và cơ hội đầu tư từ các Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp.

- Giải Khuyến khích: Giấy chứng nhận đoạt giải Khuyến khích Cuộc thi của Bộ GDĐT; tiền giải thưởng của nhà tài trợ và cơ hội đầu tư từ các Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp.

(Tiền giải thưởng dành cho các đội theo quy định tại Thông tư 126/TT-BTC ngày 26/12/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” và các nguồn kinh phí hợp pháp khác).

c) Giải Bình chọn trên Website <http://dean1665.vn>

- 05 giải của khối sinh viên gồm: Giấy chứng nhận đoạt giải bình chọn của Bộ GDĐT; tiền giải thưởng.

- 05 giải của khối THCS, THPT gồm: Giấy chứng nhận đoạt giải bình chọn của Bộ GDĐT; tiền giải thưởng.

(Tiền giải thưởng dành cho các đội đạt giải bình chọn được lấy từ nguồn tài trợ hợp pháp)

2. Trao giải

- Giải thưởng được công bố trực tiếp tại Lễ Bế mạc và Trao giải trong Ngày Hội khởi nghiệp quốc gia của học sinh, sinh viên lần thứ VI.

- Tiền giải thưởng sẽ được chuyển khoản đến tài khoản của đại diện các đội tham dự cuộc thi. Cán bộ đại diện đội tham dự Cuộc thi cần cung cấp các thông tin như sau: Họ tên người nhận tiền (viết đủ dấu), đơn vị, số điện thoại, email, Thông tin tài khoản (số tài khoản, tên chủ tài khoản, ngân hàng, chi nhánh).

3. Trách nhiệm của tác giả và nhóm tác giả tham dự Cuộc thi

a) Thực hiện các quy định của Thể lệ Cuộc thi, đảm bảo sản phẩm dự thi phải tuân thủ đúng yêu cầu của Ban Tổ chức; không xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ theo quy định và chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin trong hồ sơ dự thi; các sản phẩm dự thi không phải là đối tượng tranh chấp quyền sở hữu trí tuệ.

b) Ban tổ chức không chịu trách nhiệm nếu bài gửi dự thi của các nhà trường không đến được Ban tổ chức do lỗi kỹ thuật.

c) Trong trường hợp tranh chấp quyền sở hữu trí tuệ phát sinh sau khi sản phẩm dự thi đoạt giải, đối tượng dự thi hoàn toàn chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

d) Mọi chi phí hay các khoản nộp thuế liên quan đến giải thưởng Cuộc thi do tác giả, nhóm tác giả đoạt giải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

VI. HÌNH THỨC, THỜI GIAN NỘP BÀI DỰ THI

1. Đăng ký dự thi

- Các sinh viên hoặc nhóm sinh viên của các cơ sở đào tạo đăng ký dự thi theo đơn vị trường. Các học sinh hoặc nhóm học sinh THCS, THPT đăng ký dự thi theo đơn vị Sở giáo dục và đào tạo cấp tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương.

- Bài dự thi hợp lệ cần đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Đầy đủ các sản phẩm theo quy định tại mục III.

+ Đầy đủ thông tin liên hệ.

+ Không liên quan đến tranh chấp quyền sở hữu trí tuệ.

2. Hình thức, thời gian, số lượng các dự án quy định tại các vòng thi của Cuộc thi “Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp” lần thứ VI

Tên vòng thi	Hình thức tổ chức	Thời gian	Địa điểm	Số lượng dự án được chọn
Vòng Cơ sở	Cơ sở đào tạo; sở giáo dục và đào tạo (GDĐT) tổ chức thi hoặc xét chọn hồ sơ	Trước 12h00 ngày 05/12/2023	Tại Cổng khởi nghiệp http://dean1665.vn	Tối đa 05 dự án/Cơ sở đào tạo; 05 dự án/sở GDĐT
Vòng Bán kết	Chấm Hồ sơ Dự án của các nhóm dự thi	Từ 06/12/2023 đến ngày 04/01/2024	Chấm trực tuyến	50 Dự án sinh viên; 30 Dự án học sinh
Đào tạo	Đội thi được đào tạo để hoàn thành dự án	Từ ngày 15/01/2024 đến ngày 31/01/2024	Trực tiếp hoặc trực tuyến	50 Dự án sinh viên; 30 Dự án học sinh
Bình chọn	Bình chọn Từ 12h00 ngày 19/02/2024 đến 12h00 ngày 09/3/2024	Nộp bài thi Từ 12h00 ngày 01/02/2024 đến 12h00 ngày 05/02/2024	Tại Cổng khởi nghiệp http://dean1665.vn	Mỗi lĩnh vực chọn 01 Dự án của sinh viên và 01 Dự án của học sinh THCS, THPT để trao giải Bình chọn; Đội có số lượt bình chọn hợp lệ cao nhất được thưởng 20 điểm, các

Tên vòng thi	Hình thức tổ chức	Thời gian	Địa điểm	Số lượng dự án được chọn
				đội đứng sau lần lượt trừ 02 điểm; đội thứ 11 trở đi được 0 điểm)
Vòng Chung kết	Chặng 1 (Trực tuyến qua các nền tảng trực tuyến trên hệ thống http://dean1665.vn)	Từ 10/3/2024 đến 15/3/2024	Công bố kết quả ngày 20/3/2024 Tại Công khởi nghiệp http://dean1665.vn	Ban giám khảo đánh giá bài dự thi theo tiêu chí, chọn 15 đội khối sinh viên và 10 đội khối THCS; THPT
	Chặng 2 Hỏi đáp, thuyết trình Dự án trước BGK	Tháng 3/2024 (dự kiến)	Tại địa điểm tổ chức Ngày Hội khởi nghiệp quốc gia của HSSV lần thứ VI	Ban giám khảo đánh giá bài dự thi theo tiêu chí

3. Nội dung, thông tin liên quan đến dự án của các học sinh, sinh viên, nhóm học sinh, sinh viên tham dự Cuộc thi được Ban tổ chức bảo mật theo quy định của pháp luật.

VII. ĐIỀU KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG

Là tất cả các tình huống và sự kiện vượt ra ngoài khả năng kiểm soát của Ban Tổ chức bao gồm: thiên tai, chiến tranh, lũ lụt, hỏa hoạn, động đất, v.v...; hay các quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, làm ảnh hưởng tới việc không thực hiện được hoặc chậm trễ trong việc thực hiện các hạng mục của chương trình.

Khi sự cố bất khả kháng xảy ra, Ban Tổ chức có trách nhiệm thông báo tới cơ sở đào tạo, các Sở Giáo dục và Đào tạo để kịp thời thông báo đến các đội dự thi. Trong trường hợp này, Ban Tổ chức không phải chịu trách nhiệm về việc trì hoãn, chậm hay không thực hiện các hạng mục của chương trình.

VIII. THÔNG TIN LIÊN HỆ

Thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi: Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên, Bộ Giáo dục và Đào tạo; địa chỉ: số 35 đường Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội (Đông chí Bùi Tiến Dũng, Điện thoại: 0913 459 858, Email: btdung@moet.gov.vn).



PHỤ LỤC 1

Kèm theo Quyết định số 2522 /QĐ-BGDĐT ngày 31 tháng 8 năm 2023
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Danh mục các sản phẩm/dịch vụ không được chấp thuận

- Dịch vụ trông trẻ
- Sản xuất nền/giá đỡ nền
- Rửa xe
- Tàu lượn/trò chơi mạo hiểm tại lễ hội/rap xiếc/khu vui chơi
- Dụng cụ tạo lửa
- Dịch vụ cưới ngựa, lừa, bò tót...
- Buôn bán/sản xuất pháo hoa
- Sơn: nhà, hàng rào, hoặc số nhà trên đá ốp lề đường
- Trồng thú cưng
- Kit sơ cứu/an toàn
- Xà phòng/kem dưỡng da (sản xuất bởi học sinh)
- Hoạt động dạy bơi
- Lau kính cửa sổ
- Bất kỳ sản phẩm nào có khả năng làm tổn hại đến thân thể hoặc tài sản

Trang thứ 2:

Tóm tắt dự án

- Ý tưởng chính của dự án..... (Từ 01-02 dòng);
- Mô tả sản phẩm/dịch vụ, giá trị của dự án (Tóm tắt từ 3-5 dòng)

Trang 3

Nội dung chính của dự án

TĐ



PHỤ LỤC 3

(Theo Quyết định số 2522 /QĐ-BGDĐT ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Nội dung chính của dự án

I. Tổng quan đề án

Trình bày dưới dạng **Business Model Canvas** (Lưu ý: chỉ điền những thông tin tối giản, cốt lõi nhất của dự án).

<p>ĐỐI TÁC CHÍNH</p> <p>Mô tả những mối quan hệ quan trọng nhất bên ngoài doanh nghiệp, giữ cho doanh nghiệp hoạt động.</p>	<p>HOẠT ĐỘNG CHÍNH</p> <p>Mô tả những hoạt động quan trọng nhất cần thực hiện để giữ cho doanh nghiệp hoạt động (VD: Sản xuất, Cung cấp nền tảng,...).</p>	<p>GIẢI PHÁP GIÁ TRỊ</p> <p>Sản phẩm hoặc dịch vụ mang lại giá trị cho khách hàng mục tiêu (VD: Giải trí, Cá nhân hóa, Tiết kiệm tiền,...).</p>	<p>QUAN HỆ KHÁCH HÀNG</p> <p>Mô tả mối quan hệ mà doanh nghiệp xây dựng với khách hàng (VD: Tự phục vụ, Hỗ trợ cá nhân, Dịch vụ tự động hóa, Cộng đồng,...).</p>	<p>PHÂN KHÚC KHÁCH HÀNG</p> <p>Một hoặc một số nhóm người mà doanh nghiệp cố gắng phục vụ.</p>
	<p>TÀI NGUYÊN CHÍNH</p> <p>Mô tả những tài sản quan trọng nhất cần có để giữ cho doanh nghiệp hoạt động (VD: Công nghệ, Con người, Tài chính...).</p>		<p>CÁC KÊNH THÔNG TIN VÀ KÊNH PHÂN PHỐI</p> <p>Kênh mà doanh nghiệp giao tiếp với khách hàng và mang lại giá trị cho khách hàng (VD: Bán hàng trực tuyến, Siêu thị...).</p>	
<p>CẤU TRÚC CHI PHÍ</p> <p>Toàn bộ chi phí cần thiết để duy trì doanh nghiệp.</p>		<p>DÒNG DOANH THU</p> <p>Mô tả dòng tiền mà doanh nghiệp thu được từ việc cung cấp giá trị (VD: Phí dịch vụ, Quảng cáo, Phí môi giới,...).</p>		

B. Mô tả thêm về sản phẩm, dịch vụ

1. Tính cần thiết của sản phẩm dịch vụ

- Dự án đã có sản phẩm dịch vụ hay mới là ý tưởng.
- Mục tiêu, giá trị, tầm nhìn của sản phẩm dịch vụ. Sản phẩm tạo ra giá trị cho những đối tượng nào;
- Đối tượng khách hàng quan trọng nhất của sản phẩm dịch vụ.
- Lý do khách hàng chọn sản phẩm, giải pháp của dự án thay vì lựa chọn các sản phẩm khác.
- Đánh giá về giá trị của sản phẩm dịch vụ mang lại cộng đồng và xã hội (cung cấp minh chứng nếu có).

2. Tính khả thi

- Việc sản xuất sản phẩm là khả thi;

- Cơ cấu chi phí và giá thành hợp lý;
- Nêu rõ những thuận lợi, khó khăn trong quá trình sản xuất, kinh doanh sản phẩm dịch vụ.
- Sản phẩm có tính cạnh tranh (minh chứng nếu có)

3. Tính độc đáo, sáng tạo

- Sản phẩm dịch vụ là hoàn toàn mới chưa có trên thị trường. Nếu là sản phẩm đã có trên thị trường thì cần nêu giá trị khác biệt của sản phẩm so với các sản phẩm khác. Tính khác biệt, tính độc đáo, có áp dụng công nghệ mà các đối thủ không thể cạnh tranh hoặc sản xuất được.
- Việc sản xuất sản phẩm được tạo ra bởi quá trình đổi mới sáng tạo dẫn đến có chi phí thấp, giá cả cạnh tranh vượt trội so với các đối thủ khác.

4. Kế hoạch sản xuất, kinh doanh

- Có kế hoạch sản xuất hàng hóa dịch vụ rõ ràng;
- Phân tích và đánh giá rủi ro;
- Giải pháp xây dựng các kênh phân phối hàng hóa;
- Phát triển, mở rộng thị trường.

5. Kết quả tiềm năng của dự án

- Các nguồn thu chính của dự án;
- Dự kiến doanh thu;
- Tính toán chi phí;
- Khả năng hoàn vốn thời điểm hoàn vốn và khả năng thu lợi nhuận của dự án;
- Khả năng tăng trưởng, tác động xã hội của dự án.

6. Nguồn lực thực hiện

- Dự án đã có doanh nghiệp nào tư vấn hỗ trợ hay chưa;
- Đánh giá nguồn nhân lực, tính sẵn sàng tham gia của đội nhóm;
- Cơ cấu tổ chức bộ máy nhân sự cho dự án;
- Các đối tác chính hỗ trợ triển khai dự án;
- Giải pháp huy động vốn triển khai dự án bao gồm nguồn lực sẵn có từ gia đình, đồng nghiệp, số vốn cần huy động.

7. Các kênh truyền thông

- Lập kế hoạch truyền thông tổng thể;
- Xây dựng công cụ truyền thông;
- Giải pháp truyền thông độc đáo và khác biệt ;
- Dự kiến kênh truyền thông để tiếp cận khách hàng, đánh giá hiệu quả của kênh truyền thông đó.

Lưu ý: Đối với học sinh THCS, THPT chỉ cần trình bày các mục 1,2,3,5 và 7

PHỤ LỤC 4

Kèm theo Quyết định số 2522 /QĐ-BGDĐT ngày 31 tháng 8 năm 2023
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Hướng dẫn trình bày Video clip thuyết trình (tối đa 03 phút)

1. Video Clip ý tưởng khởi nghiệp phải được xây dựng bởi các thành viên đội dự thi và có thể sử dụng kết hợp các yếu tố thuyết trình vào Video Clip.
2. Hình thức Video Clip mang phong thái kinh doanh, tuy nhiên được sử dụng các hình thức sáng tạo, mang tính hài hước để tăng sự tương tác, tạo hứng thú, khả năng tiếp cận người xem.
3. Video Clip cần thể hiện một số nội dung sau
 - Giới thiệu về Đội thi và các thành viên trong đội thi.
 - Ý nghĩa xã hội của dự án.
 - Giới thiệu tóm tắt về sản phẩm dịch vụ, lợi thế cạnh tranh của sản phẩm/dịch vụ, mục tiêu, giá trị, tầm nhìn của sản phẩm, dịch vụ. Phân khúc khách hàng chính của sản phẩm dịch vụ.
 - Đánh giá về tính khả thi của dự án.
 - Thông điệp của dự án muốn truyền tải đến cộng đồng.
 - Giá trị của sản phẩm đối với cộng đồng, xã hội.
4. Thời gian của Video Clip: Tối đa 03 phút.
5. Video Clip cần tuân thủ các yêu cầu về bản quyền. Các đội dự thi không được sử dụng âm thanh, hình ảnh hay các trích dẫn nào khác có bản quyền mà không có dẫn nguồn cụ thể. Bất kỳ Video Clip nào có yếu tố vi phạm bản quyền sẽ không được chấm thi.

PHỤ LỤC 5

(Kèm theo Quyết định số 2522 /QĐ-BGDĐT ngày 31 tháng 08 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)



A. TIÊU CHÍ CHẤM THI VÒNG BÁN KẾT

STT	Tiêu chí	Đánh giá chi tiết	Thang điểm	
			Khối học sinh	Khối sinh viên
1	Sự cần thiết, mức độ ứng dụng thực tế theo quy mô	Sự cần thiết của sản phẩm, dịch vụ đối với nhu cầu thị trường	5	5
		Lợi ích của sản phẩm, dịch vụ đem lại cho khách hàng, cộng đồng và xã hội	5	5
		Đánh giá đối tượng, phân khúc khách hàng đối với sản phẩm, dịch vụ	5	5
		Sản phẩm/ dịch vụ đó sẽ hỗ trợ giải quyết được vấn đề nào của xã hội, của cộng đồng	5	5
		Điểm tối đa	20	20
2	Tính khả thi, tiềm năng của ý tưởng/dự án	Tính khả thi trong kế hoạch kinh doanh; Dự kiến doanh thu, lợi nhuận.	10	10
		Tính khả thi về nguồn lực tổ chức sản xuất và kinh doanh. Tính toán được tác động xã hội của dự án	5	10
		Tính khả thi về mức giá và phương thức bán hàng, phương thức Marketing	5	10
		Điểm tối đa	20	30
3	Tính mới, độc đáo, sáng tạo	Tính độc đáo, sáng tạo	15	15
		Giá trị khác biệt của sản phẩm, dịch vụ so với các sản phẩm đã có trên thị trường	15	15
		Điểm tối đa	30	30
4	Hình thức trình bày đúng quy định, ấn tượng	Video clip và các trang trình bày thể hiện được rõ ý tưởng dự án	5	5
		Bản mô tả Canvas đã thể hiện được mô hình kinh doanh.	5	5
		Điểm tối đa	10	10
5	Hồ sơ năng lực của đội ngũ sáng lập hoặc các minh chứng nói lên sức mạnh, ý chí, khát vọng, ước mơ của đội ngũ	năng lực phối hợp tham gia dự án của các thành viên; đánh giá sự đóng góp của các thành viên; Kỹ năng tham gia làm việc nhóm của các thành viên trong clips, kỹ năng thuyết trình của các thành viên	10	5

	Khả năng phát triển của đội ngũ tham gia dự án; sức mạnh, ý chí, khát vọng, ước mơ của đội ngũ được thể hiện qua phần trình bày.	10	5
	Điểm tối đa	20	10
	TỔNG ĐIỂM	100	100

B. TIÊU CHÍ CHẤM VÒNG CHUNG KẾT

I. KHỐI SINH VIÊN

STT	Tiêu chí	Thang điểm
1	- Sự cần thiết của sản phẩm, dịch vụ đối với nhu cầu thị trường: 10 điểm - Giá trị của sản phẩm, dịch vụ đem lại cho khách hàng, cộng đồng và xã hội: 5 điểm - Xác định và đánh giá đúng đối tượng, phân khúc khách hàng mục tiêu của sản phẩm, dịch vụ: 5 điểm	/20 điểm
2	- Tính khả thi trong sản xuất, kinh doanh: 5 điểm - Tính hiệu quả của dự án bao gồm cơ cấu chi phí, giá thành cạnh tranh so với các loại sản phẩm, dịch vụ đã có trên thị trường: 5 điểm - Hệ thống giám sát và kế hoạch ứng phó rủi ro: 5 điểm	/15 điểm
3	- Tính độc đáo, sáng tạo của sản phẩm, dịch vụ so với các sản phẩm đã có trên thị trường: 10 điểm - Lợi thế cạnh tranh của sản phẩm, dịch vụ: 5 điểm	/15 điểm
4	- Kế hoạch sản xuất, kinh doanh: 3 điểm - Phân tích và đánh giá rủi ro: 2 điểm - Giải pháp xây dựng các kênh phân phối hàng hóa/ dịch vụ: 2 điểm - Kế hoạch phát triển, mở rộng thị trường: 3 điểm	/10 điểm
5	- Kết quả của dự án: doanh thu, lợi nhuận dự kiến: 5 điểm - Khả năng tăng trưởng, tốc độ phát triển dự án: 5 điểm	/10 điểm
6	- Đánh giá nguồn lực thực hiện: Tính sẵn sàng tham gia của đội ngũ nhân sự, cơ cấu tổ chức bộ máy nhân sự cho dự án; Các đối tác chính: 5 điểm - Giải pháp huy động vốn để triển khai dự án: 5 điểm	/10 điểm
7	- Kênh truyền thông: Lập kế hoạch truyền thông tổng thể: 5 điểm - Giải pháp truyền thông độc đáo và khác biệt: 5 điểm	/10 điểm
8	- Khả năng thuyết trình, trình bày ý tưởng/dự án: 5 điểm	/10 điểm

	- Tinh thần làm việc nhóm và kỹ năng mềm: 5 điểm	
	Tổng	/100 điểm

II. KHỎI HỌC SINH

STT	Tiêu chí	Thang điểm
1	- Sự cần thiết của sản phẩm, dịch vụ đối với nhu cầu thị trường: 10 điểm - Giá trị của sản phẩm, dịch vụ đem lại cho khách hàng, cộng đồng và xã hội: 5 điểm - Xác định và đánh giá đúng đối tượng, phân khúc khách hàng mục tiêu của sản phẩm, dịch vụ: 5 điểm	<i>/20 điểm</i>
2	- Tính khả thi trong kế hoạch kinh doanh: 5 điểm - Tính khả thi về nguồn lực tổ chức sản xuất và kinh doanh: 5 điểm - Tính khả thi về cơ cấu chi phí và mức giá cạnh tranh: 5 điểm - Tính khả thi của kế hoạch bán hàng, marketing: 5 điểm	<i>/20 điểm</i>
3	- Tính độc đáo, sáng tạo của sản phẩm, dịch vụ so với các sản phẩm đã có trên thị trường: 10 điểm - Lợi thế cạnh tranh của sản phẩm, dịch vụ: 10 điểm	<i>/20 điểm</i>
4	- Kết quả của dự án: doanh thu, chi phí, lợi nhuận dự kiến: 5 điểm - Thời gian thu hồi vốn: 5 điểm - Khả năng tăng trưởng, tốc độ phát triển dự án: 5 điểm	<i>/15 điểm</i>
5	- Kế hoạch truyền thông, có giải pháp/chiến lược truyền thông rõ ràng, nhằm đúng khách hàng mục tiêu: 5 điểm - Giải pháp truyền thông độc đáo và khác biệt: 5 điểm	<i>/10 điểm</i>
6	- Khả năng thuyết trình dự án: 5 điểm - Kiến thức về tài chính kinh doanh, kiến thức pháp luật và hiểu biết xã hội: 5 điểm - Tinh thần làm việc nhóm và kỹ năng mềm: 5 điểm	<i>/15 điểm</i>
	Tổng	/100 điểm